

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIÊN KHÁNH  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST

Ngày: 04-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH, TỈNH KHÁNH HÒA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Tuyết Sương

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thành

Ông Đỗ Công Luận

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Tấn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H (tên gọi khác: H) - sinh năm 1998 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Trường L, xã Diên L, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; cha Nguyễn Xuân H (sinh năm 1961); mẹ Nguyễn Thị Hồng H (sinh năm 1962); gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02/3/2020, Công an xã Suối T, huyện D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa nộp phạt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** Ông Phạm Tiểu H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Trường L, xã Diên L, huyện D, tỉnh Khánh Hòa

Ông H có mặt.

***- Người làm chứng:*** Bà Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn Trường L, xã Diên L, huyện D, tỉnh Khánh Hòa

Bà H có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/3/2020, Nguyễn Xuân H bị Công an xã Suối T, huyện D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Lúc 05 giờ sáng ngày 28/3/2020, Nguyễn Xuân H đi bộ đến nhà Phạm Tiểu H tại thôn Trường L, xã Diên L, huyện D để bắt trộm gà. Thấy nhà của ông H đóng cửa, H đi đến chuồng gà sát bên cạnh nhà ông H, nhặt một bao tải màu xanh (loại bao đựng lúa có kích thước 95cm x 50cm) rồi bắt trộm hai con gà mái lông màu xám đen, giống gà ta, trọng lượng mỗi con nặng 1,5 kg và 1,6 kg. H bỏ hai con gà vào bao tải mang về bỏ vào chuồng gà của H. Ông H nghe thấy tiếng chó sủa và tiếng gà kêu nên đi ra kiểm tra phát hiện bị mất hai con gà mái, lông màu xám đen. Ông H nhìn thấy H cầm bao tải màu xanh đựng động vật bên trong nên nghi ngờ H trộm gà. Ông H đến nhà H phát hiện hai con gà trong chuồng gà nhà H là của ông đã bị cắt lông cánh để đánh dấu. H thừa nhận đã lấy trộm gà của ông H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 16/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Diên Khánh xác định tại thời điểm xảy ra vụ việc 02 con gà mái ta, lông màu xám đen, có trọng lượng 1,5 kg và 1,6 kg có tổng giá trị 279.000đ (Hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, Nguyễn Xuân H đã nhận tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về vật chứng vụ án: 01 bao tải màu xanh, 02 con gà mái ta, lông màu xám đen đã trả lại cho ông Phạm Tiểu H.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Tiểu H đã nhận lại 02 con gà, không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSDK ngày 23/06/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân H như nội dung bản cáo trạng nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Xuân H xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị HĐXX không xem xét. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu đề nghị HĐXX không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện D và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều Tra Viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Xuân H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là hai con gà mái ta, lông màu xám đen của ông Phạm Tiểu H vào ngày 28/3/2020 có giá trị 279.000đ (Hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng). Trước đó vào ngày 02/3/2020, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa nộp phạt, hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên bản Cáo trạng số 33/CT-VKSDK ngày 23/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân H: Vào ngày 02/3/2020, bị cáo bị Công an xã Suối T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; tuy nhiên bị cáo không lấy làm bài học cho bản thân mà trong thời gian ngắn, đến ngày 28/3/2020 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo trong tuổi lao động nhưng không chịu lao động, cải tạo bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên xem xét áp dụng quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Không thu giữ vật chứng nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

*(Đã ký)*

**Trần Thị Tuyết Sương**

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**